

**PARENTS INFORMATION**

Father's Name: LE VAN BONI Mother's Name: \_\_\_\_\_ L/M/F

No. of eligible Children: 03

Address in USA: \_\_\_\_\_

Phone: (H) (\_\_\_\_\_) (W) (\_\_\_\_\_) \_\_\_\_\_

Status: Refugee: \_\_\_\_\_; Widow: \_\_\_\_\_; Immigrant: \_\_\_\_\_

Date of ODP interview: 01-12-94 DD/MM/YY IV#: 301857 HO#: \_\_\_\_\_

**CHILDREN INFORMATION IN VIETNAM**

Child name : LE VAN PHUONG L/M/F DOB : 25-12-68 DD/MM/YY

Address in Vietnam: 3<sup>rd</sup> HAMLET, LAI UYEN VILLAGE, BENCAT DISTRICT SONG BE PROVINCE  
VIETNAM

Sex: M Marital Status: SINGLE Marriage date: \_\_\_\_\_ DD/MM/YY

Spouse's Name: \_\_\_\_\_ (L/M/F) DOB: \_\_\_\_\_ DD/MM/YY

Father IV#: 301857 No. Of Children: \_\_\_\_\_ Exit Permit: \_\_\_\_\_ LOI: \_\_\_\_\_

**GRANDCHILDREN INFORMATION IN VIETNAM**

Grandchild Name: \_\_\_\_\_ (L/M/F) DOB: \_\_\_\_\_ DD/MM/YY

Sex: \_\_\_\_\_ Grandfather IV#: \_\_\_\_\_

**FINAL STATUS INFORMATION**

Date of ODP Interview: \_\_\_\_\_ Date of Arrival: \_\_\_\_\_

Date of Denial: \_\_\_\_\_ Date of Appeal: \_\_\_\_\_

Date: \_\_\_\_\_ Initial: \_\_\_\_\_

**PARENTS INFORMATION**

Father's Name: \_\_\_\_\_ Mother's Name: \_\_\_\_\_ L/M/F

No. of eligible Children: \_\_\_\_\_

Address in USA: \_\_\_\_\_

Phone: (H)(\_\_\_\_\_) \_\_\_\_\_ (W)(\_\_\_\_\_) \_\_\_\_\_

Status: Refugee: \_\_\_\_\_; Widow: \_\_\_\_\_; Immigrant: \_\_\_\_\_

Date of ODP interview: \_\_\_\_\_ DD/MM/YY IV#: \_\_\_\_\_ HO#: \_\_\_\_\_

**CHILDREN INFORMATION IN VIETNAM**

Child name : LE VAN TUAN L/M/F DOB : 10-01-70 DD/MM/YY

Address in Vietnam: THE SAME WITH HIS BROTHERS

Sex: M Marital Status: \_\_\_\_\_ Marriage date: \_\_\_\_\_ DD/MM/YY

Spouse's Name: \_\_\_\_\_ (L/M/F) DOB: \_\_\_\_\_ DD/MM/YY

Father IV#: 01-12-94 No. Of Children: \_\_\_\_\_ Exit Permit: \_\_\_\_\_ LOI: \_\_\_\_\_

**GRANDCHILDREN INFORMATION IN VIETNAM**

Grandchild Name: \_\_\_\_\_ (L/M/F) DOB: \_\_\_\_\_ DD/MM/YY

Sex: \_\_\_\_\_ Grandfather IV#: \_\_\_\_\_

**FINAL STATUS INFORMATION**

Date of ODP Interview: \_\_\_\_\_ Date of Arrival: \_\_\_\_\_

Date of Denial: \_\_\_\_\_ Date of Appeal: \_\_\_\_\_

Date: \_\_\_\_\_ Initial: \_\_\_\_\_

### PARENTS INFORMATION

Father's Name: \_\_\_\_\_ Mother's Name: \_\_\_\_\_ L/M/F

No. of eligible Children: \_\_\_\_\_

Address in USA: \_\_\_\_\_

Phone: (H)(\_\_\_\_\_) \_\_\_\_\_ (W)(\_\_\_\_\_) \_\_\_\_\_

Status: Refugee: \_\_\_\_\_; Widow: \_\_\_\_\_; Immigrant: \_\_\_\_\_

Date of ODP interview: \_\_\_\_\_ DD/MM/YY IV#: \_\_\_\_\_ HO#: \_\_\_\_\_

### CHILDREN INFORMATION IN VIETNAM

Child name : LE VAN TRONG L/M/F DOB : \_\_\_\_\_ DD/MM/YY

Address in Vietnam: THE SAME WITH HIS BROTHERS

Sex: \_\_\_\_\_ Marital Status: \_\_\_\_\_ Marriage date: \_\_\_\_\_ DD/MM/YY

Spouse's Name: \_\_\_\_\_ (L/M/F) DOB: \_\_\_\_\_ DD/MM/YY

Father IV#: 301 857 No. Of Children: \_\_\_\_\_ Exit Permit: \_\_\_\_\_ LOI: \_\_\_\_\_

### GRANDCHILDREN INFORMATION IN VIETNAM

Grandchild Name: \_\_\_\_\_ (L/M/F) DOB: \_\_\_\_\_ DD/MM/YY

Sex: \_\_\_\_\_ Grandfather IV#: \_\_\_\_\_

### FINAL STATUS INFORMATION

Date of ODP Interview: \_\_\_\_\_ Date of Arrival: \_\_\_\_\_

Date of Denial: \_\_\_\_\_ Date of Appeal: \_\_\_\_\_

Date: \_\_\_\_\_ Initial: \_\_\_\_\_

STOCKTON ngày 18 Tháng 12 - 1996.

Đính gửi: Hội Gia đình Tự nhận Chính Trị.  
Đính Thưa Hội: Gia đình tôi được phỏng vấn vào ngày 12-  
Tháng 1 năm 1994. Gia đình gồm có 10 người.  
Trong khi phỏng vấn phải đồng chí chấp Thuận cho  
5 người được sang Hoa Kỳ định cư vào ngày 24 Tháng 8  
năm 1994., Còn lại 5 người con bị từ chối. Trong đó có  
2 cháu dưới 21 tuổi. Khi qua đến Mỹ Gia đình chúng  
tôi đã nhờ Hội Bảo Trợ, cùng đồng thể phối hợp với  
Gia đình Kiều nại cho 5 người con có tên trong bảng  
từ chối. Trong một thời gian thì được văn phòng ODP  
chấp Thuận và phỏng vấn cho đi 2 cháu THÀNH - HẢI  
vào ngày 25-11-1996. đã đến định cư với Gia đình tại  
STOCKTON CA., còn lại 3 cháu PHƯƠNG - TUẤN - TRONG.  
Thì chưa được cứu xét vì trong thời điểm đó trên  
21 tuổi không được cứu xét. Nay được Sở Di Trú  
Hoa Kỳ chấp Thuận cứu xét lại cho con HO Trên 21  
tuổi được sang định cư tại Hoa Kỳ để hoàn tụ gia đình.  
nay tôi viết thư này kèm theo hồ sơ của 3  
cháu gửi đến Hội xin giúp đỡ cho gia chúng  
tôi đến cho các cháu sớm đoàn tụ với cha mẹ

nay kính thư

Lê văn Bôn.

Lebon

## "McCain" FAMILY VERIFICATION FORM

To: ODP/OPU/Hopkins  
 Box 58 - American Embassy  
 APO AP 96546

Fax: 662-287-2337

### Parents Information

V-Number: 096375

IV-Number: 301857

Date of ODP

Interview: 01-12-94

Volag \_\_\_\_\_

Name LE VAN BON Address \_\_\_\_\_

DOB 04-03-1938 (in U.S.) \_\_\_\_\_

Phone# ( \_\_\_\_\_ ) \_\_\_\_\_

Children in Vietnam Name & DOB	Address in Vietnam	Marital Status	Date of Marriage	Spouse's Name & DOB	Children's Names & DOB
LE VAN PHUONG 12-25-68	AP3, XA LAI UYEN, HUYEN BEN CAT, TINH SONG BE, VIET NAM	SINGLE	N/A	N/A	N/A
LE VAN TUAN 01-10-70	SAME ABOVE	SINGLE	N/A	N/A	N/A
LE VAN TRUNG 01-10-72	SAME ABOVE	SINGLE	N/A	N/A	N/A

THE IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE  
OF THE UNITED STATES OF AMERICA

Dear/Kính gửi:

le van Hai + Phuong + Tuan + Tony + Thanh  
IV# \_\_\_\_\_, H 25-330  
(ODP applicant/Tên người đứng đơn)

1)  We regret we are unable to approve your application for refugee resettlement admission to the United States.

To be resettled in the United States as a refugee, an applicant must meet the statutory definition of refugee contained in section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA), as amended. Refugee status can be approved only if the applicant establishes a credible claim of persecution or a well-founded fear of persecution on account of race, religion, nationality, membership in a particular social group, or political opinion. Additionally, all applicants for refugee status in the United States must establish that they are not precluded from entry into the United States under other sections of law.

During your interview with an officer of the United States Immigration and Naturalization Service (INS), your claim to having been persecuted or having a well-founded fear of persecution was reviewed. At that time, you were given the opportunity to present evidence, documentation, and/or an accumulation of detail through verbal testimony of the events or circumstances that support your claim of persecution or a well-founded fear of persecution. After carefully reviewing your account of these events and surrounding circumstances, it has been determined that you do not qualify for refugee status.

2)  You may be eligible for Public Interest Parole (see attached letter).

3)  We are unable to approve your application for resettlement in the United States under the Public Interest Parole program because you do not meet the criteria indicated below:

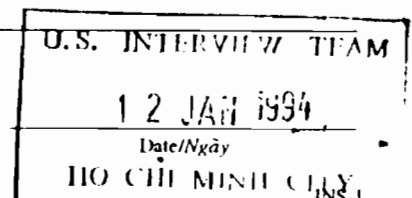
3a)  Married sons and daughters (of former re-education camp detainees who are eligible as refugees) must have approved petitions filed on their behalf, or on behalf of their spouse, by a sibling or closer relation who is currently residing in the United States, who is willing to pay transportation costs, and who demonstrates that he/she has the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3b)  Former US government or private company employees who are not eligible for refugee status may be considered for public interest parole only if they have siblings or closer relations currently residing in the United States who are willing to pay transportation costs and demonstrate that they have the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3c)  Unmarried children of former US government or private company employees who are approved as Public Interest Parolees are allowed to accompany their parents to the United States only if the children are under the age of twenty-one.

3d)  rel. not verified

C. Arrey, IO  
Officer of the US Immigration and Naturalization Service  
Viện Chức Sở Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch Hoa Kỳ



## SỔ DI TRÚ NHẬP CỬ VÀ NHẬP TỊCH HOA KỲ

- 1) Chúng tôi rất tiếc chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tị nạn tái định cư tại Hoa Kỳ của Ông/Bà được.

Đề được tái định cư tại Hoa Kỳ như một người tị nạn, người nộp đơn phải hội đủ định nghĩa do luật pháp qui định về người tị nạn có trong điều khoản 101(a)(42) của Đạo Luật Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch đã được bổ sung sửa đổi.

Diện tị nạn chỉ có thể được chấp thuận nếu người nộp đơn đưa ra những lời khai bị ngược đãi đang tin cậy, hoặc những lo sợ bị ngược đãi thấy rõ, vì lý do chủng tộc, tôn giáo, quốc tịch, hội viên của những nhóm hội họp đặc biệt, hoặc phát biểu ý kiến chính trị. Thêm vào đó, những người nộp đơn xin tị nạn ở Hoa Kỳ phải chứng minh không bị loại ra khỏi sự nhập cư Hoa Kỳ do những điều luật khác nữa.

Trong khi được phỏng vấn bởi viên chức Sở Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch (INS), những lời khai về sự ngược đãi và sự lo sợ bị ngược đãi thấy rõ đã được duyệt xét lại. Ngay lúc đó, Ông/Bà đã có cơ hội để đưa bằng chứng, tài liệu, và những chi tiết góp nhặt qua lời chứng về những sự kiện, hoặc hoàn cảnh để bổ túc thêm cho lời khai bị ngược đãi hoặc sự lo sợ bị ngược đãi thấy rõ.

Sau khi đã duyệt xét cẩn thận sự tường trình về những sự kiện và hoàn cảnh xung quanh, chúng tôi đã quyết định rằng Ông/Bà không hội đủ tiêu chuẩn tị nạn.

- 2) Ông/Bà đủ tiêu chuẩn theo diện Tam Dung Vì Công Ích (PIP) (coi thủ đính kèm).

- 3) Chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tái định cư vào Hoa Kỳ theo diện Tam Dung Vì Công Ích (PIP), bởi vì Ông/Bà không hội đủ tiêu chuẩn đã được chỉ dẫn sau đây:

3a) Con trai và con gái đã có gia đình (của cựu cải tạo viên đã được chấp thuận là người tị nạn) phải có đơn xin đã được chấp thuận do anh em hoặc thân nhân gần, hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ nộp bảo lãnh cho họ hay cho vợ/chồng họ và thân nhân cũng ủng thuận trả tiền di chuyển và chứng tỏ rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tạm dung để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.

3b) Cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hãng tư không đủ tiêu chuẩn ở tình trạng tị nạn có thể được coi như là người tạm dung vì công ích nếu họ có anh em hoặc thân nhân gần hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ ủng thuận trả tiền di chuyển và chứng tỏ rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tạm dung để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.

3c) Những người còn độc thân của cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hãng tư đã được chấp thuận là người tạm dung vì công ích, chỉ được phép đi theo cha mẹ tới Hoa Kỳ nếu những người con này dưới 21 tuổi.

Please see the reverse for an English translation  
(Xin coi bản dịch tiếng Anh ở mặt sau)

INTERNATIONAL CATHOLIC MIGRATION COMMISSION (ICMC)  
Joint Voluntary Agency for the US Orderly Departure Program, American Embassy, Bangkok

Case Number: 35687A / H25-030

Date: \_\_\_\_\_

The US Orderly Departure Program (ODP) has received your inquiry regarding the referenced ODP case. This case was interviewed and denied by a US Immigration and Naturalization Service (INS) officer based on the evidence and testimony presented. There is no appeal from such a denial, however, US immigration law provides that any applicant may request to re-open a case if additional or new evidence or facts are presented in support of the original refugee claim. We have reviewed our records based on the information contained in your inquiry, however, insufficient evidence or facts are available to warrant reconsideration of the case. Please refer to the section(s) indicated below for further information. Please note that it is unlikely reconsideration will be given to derivative applicants once the principal applicant has departed Vietnam.

- The principal applicant has failed to submit sufficient, credible evidence to establish that he spent at least three years in re-education as a result of his association with the US prior to 1975. Further consideration may be given upon receipt of: original re-education release certificates; MOI verification of time spent in re-education; original restoration of civil rights documents; old photographs; letters of explanation.
- Based on the information presented at interview, the applicants have failed to establish that they meet the definition of a refugee as defined in Section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA). ODP policy indicates that refugee applicants must demonstrate to the satisfaction of the interviewing officer that they have been subject to persecution in Vietnam as a result of their association with the US prior to 1975. In some cases, evidence presented may have been determined not credible and therefore not considered. Further consideration may be given if additional new evidence or facts are presented in support of the original refugee claim.
- Based on the documents and testimony presented at interview, the family relationships between the applicants on this case have not been established. Further consideration may be given upon receipt of: original birth certificates or certified birth extracts; original marriage certificates or extracts; old family registers; school records; hospital records or maternity receipts; old photographs.
- The applicants have failed to establish that they have continuously resided in the principal applicant's household, which is required for derivative eligibility in this refugee category. Further consideration may be given (to spouses and unmarried applicants under the age of 21) upon receipt of: old family registers; school records; old photographs; letters of explanation.
- The applicants on this case are married and/or over the age of twenty-one and are therefore not eligible to accompany their parents to the US as refugees. Once their parents arrive in the US and become lawful permanent residents, they may file immigrant visa petitions (Form I-130) on behalf of their unmarried children in Vietnam; once they become US citizens, they may file immigrant visa petitions for their married children (and their families).
- Based on the evidence and testimony presented, the applicants do not meet current ODP eligibility requirements. Further consideration of this case is unlikely. Relatives in the US may consult their local Immigration and Naturalization Service (INS) office about the possibility of filing immigrant visa petitions (Form I-130) or a refugee petition (Form I-730) on behalf of the applicants.
- Based on the documents and testimony presented at interview, the identity of the applicants on this case have not been established. Further consideration may be given upon receipt of: original birth certificates or certified birth extracts; original marriage certificates or extracts; old family registers; school records; hospital records or maternity receipts; old photographs; letters of explanation.

Other: \_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_



INTERNATIONAL CATHOLIC MIGRATION COMMISSION (ICMC)

Joint Voluntary Agency for the US Orderly Departure Program, American Embassy, Bangkok

Hồ sơ số: \_\_\_\_\_

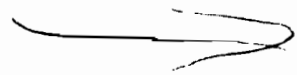
Chương Trình Ra Đi Có Trật Tự Hoa Kỳ đã nhận được thư hỏi của Ông/Bà về trường hợp nêu trên. Trường hợp này đã được phỏng vấn và bị viên chức Sở Di Trú và Nhập Tịch Hoa Kỳ từ chối dựa vào các chứng từ đã trình. Không có việc khiếu nại đối với quyết định từ chối này. Tuy nhiên, luật di trú Hoa Kỳ cho phép đương đơn được yêu cầu mở lại hồ sơ nếu có thêm những chứng từ mới để hỗ trợ cho đơn xin ban đầu theo diện tị nạn. Chúng tôi đã tái xét hồ sơ của Ông/Bà dựa trên những chi tiết trong thư hỏi của Ông/Bà. Tuy nhiên, chúng tôi không thấy có đủ bằng chứng để bảo đảm là trường hợp này được tái cứu xét. Xin Ông/Bà xem những ở dưới đây để biết thêm chi tiết. Xin nhớ là những người xin đi theo chắc chắn sẽ không được tái cứu xét nếu đương đơn chính đã rời Việt Nam.

- ◊ Đương đơn chính không trình được các bằng cứ đầy đủ và đáng tin chứng minh là mình đã bị giam giữ tại trại cải tạo ít nhất là 3 năm vì có liên hệ với Hoa Kỳ trước năm 1975. Hồ sơ sẽ được cứu xét tiếp khi nào nhận được bản chính các giấy ra trại, giấy xác nhận thời gian bị giam giữ tại trại cải tạo do Bộ Nội Vụ cấp, bản chính giấy phục hồi quyền công dân, các hình ảnh cũ, các thư giải thích.
- ◊ Qua các chi tiết trình lúc phỏng vấn, đương đơn không chứng minh được họ hội đủ tiêu chuẩn tị nạn theo định nghĩa của Đoạn 101.(a) (42) của Luật Di Trú và Nhập Tịch (LDTNT). Chánh sách của ODP an định là các đương đơn diện tị nạn phải chứng minh được với viên chức phỏng vấn là họ đã bị bắt bớ và ngược đãi tại Việt Nam vì đã liên quan với Hoa Kỳ trước năm 1975. Trong vài trường hợp, các bằng chứng trình bày có thể bị xem như là không đáng tin cậy và do đó không được xem xét. Hồ sơ có thể được cứu xét tiếp nếu đương đơn trình thêm những bằng chứng hoặc sự kiện mới để hậu thuẫn cho yêu cầu ban đầu xin được xét theo diện tị nạn.
- ◊ Các chứng từ và bằng cứ trình lúc phỏng vấn không cho thấy có mối liên hệ gia đình giữa các đương đơn trong hồ sơ này. Hồ sơ có thể được cứu xét thêm khi nhận được bản chính giấy khai sinh hoặc trích lục khai sinh, bản chính giấy hôn thú hoặc trích lục hôn thú, các sổ hộ khẩu cũ, học bạ, giấy chứng do bệnh viện cấp, các hình ảnh cũ.
- ◊ Các đương đơn không chứng minh được là họ đã cư trú liên tục trong cùng một hộ khẩu với đương đơn chính là điều kiện các người xin đi theo phải có để được xét theo diện tị nạn. Hồ sơ có thể được cứu xét thêm (cho người phối ngẫu và các con còn độc thân dưới 21 tuổi) khi nhận được những giấy tờ như sổ hộ khẩu cũ, học bạ, hình ảnh cũ, thư giải thích.
- ◊ Các đương đơn trong hồ sơ này đã lập gia đình hoặc đã trên 21 tuổi nên không hội đủ điều kiện được vào Hoa Kỳ cùng với cha mẹ theo diện tị nạn. Sau khi đến Hoa Kỳ và đã trở thành thường trú nhân hợp pháp, cha mẹ có thể xin thị thực di dân (Mẫu I-130) cho các con còn độc thân tại Việt Nam. Sau khi đã nhập tịch Hoa Kỳ, cha mẹ có thể xin thị thực di dân cho các con đã lập gia đình (và con cái của những người con này).
- ◊ Những bằng cứ và chứng từ đã trình cho thấy các đương đơn không hội đủ các tiêu chuẩn hiện thời của ODP. Hồ sơ này không được cứu xét thêm nữa. Các thân nhân ở Hoa Kỳ có thể hội ý với văn phòng Di Trú và Nhập Tịch tại địa phương để xem có khả năng xin thị thực di dân (Mẫu I-130) hoặc đơn xin theo diện tị nạn cho những người này.
- ✓ Những chứng từ và bằng cứ trình lúc phỏng vấn không xác nhận được lý lịch của các đương đơn. Hồ sơ có thể tiếp tục được cứu xét khi nhận được bản chính giấy khai sinh hoặc trích lục khai sinh có thị thực, bản chính giấy hôn thú hoặc trích lục hôn thú, sổ hộ khẩu cũ, học bạ, giấy chứng nhận do bệnh viện cấp hoặc giấy chứng sinh, các hình ảnh cũ, các thư giải thích.
- ◊ Các lý do khác: \_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_

LE. VAN. BON



TO:



Ô. Bả là oan BSN Gó 10 con =  
PV. 12-1-94 cho 2 vò dưỡn và 5 con đái Hoa Kỳ -  
Sang Mỹ Khiến nơi này ODP cho thêm 2 con đái nữa  
Còn lại 3 con trên 21 tuổi - Phướn 1968, Tuôm (1970) Tron (1972)  
Copy gửi ODP Bgk.